

## KẾT QUẢ CÔNG TÁC KHÁM CHỮA BỆNH CHO BỆNH NHÂN TẠI BỆNH XÁ CỦA CÁC ĐẢO CẤP 2 VÀ ĐẢO CẤP 3 THUỘC QUẦN ĐẢO T

Nguyễn Hồng Sơn<sup>1</sup>, Trần Quốc Việt<sup>1</sup>, Bùi Đức Thành<sup>1</sup>,  
Hoàng Việt Hùng<sup>2</sup>, Lê Trọng Dũng<sup>3</sup>, Nguyễn Quang Tường<sup>1</sup>,  
Nguyễn Thị Ngọc Dung<sup>1</sup>, Đào Tấn Duy<sup>1</sup>, Vũ Đình Ân<sup>1</sup>

<sup>1</sup>Bệnh viện Quân y 175,

<sup>2</sup>Ban Quân y, Phòng Hậu cần/Vùng 4 - Hải Quân,

<sup>3</sup>Học viện Quân y

### TÓM TẮT

**Mục tiêu:** Nghiên cứu đặc điểm và kết quả công tác khám bệnh, điều trị cho người bị thương, bị bệnh tại bệnh xá các đảo cấp 2 và đảo cấp 3 thuộc quần đảo T giai đoạn 2018 - 2022.

**Đối tượng và phương pháp:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang kết hợp với hồi cứu số liệu thứ cấp về đặc điểm và kết quả công tác khám bệnh, điều trị cho bệnh nhân tại bệnh xá các đảo cấp 2 và đảo cấp 3 thuộc quần đảo T giai đoạn 2018 - 2022.

**Kết quả:** Tổng số lượt khám của các bệnh xá là 4496 lượt, trung bình là 75 lượt/tháng, chủ yếu tiến hành thăm khám cho đối tượng quân (87,88%). Tỷ lệ bệnh nhân được thu dung chiếm tỷ lệ 8,52%; đối tượng quân chiếm 93,73%. Cơ cấu bệnh theo ICD-10 chủ yếu là các nhóm bệnh như: Tổn thương, ngộ độc và hậu quả của một số nguyên nhân từ bên ngoài ( $20,01 \pm 1,55\%$ ), các bệnh của da và tổ chức dưới da ( $16,85 \pm 0,56\%$ ), các bệnh của hệ tiêu hóa ( $15,16 \pm 0,59\%$ ) và các bệnh hệ hô hấp ( $14,25 \pm 2,38\%$ ).

Nhóm 5 bệnh lý phổ biến nhất bao gồm: Vết thương phần mềm, viêm da, nhiễm trùng đường hô hấp trên cấp, hội chứng ruột kích thích và sốt chưa rõ nguyên nhân. Có 91 bệnh nhân được cấp cứu tại các bệnh xá, đối tượng quân chiếm tỷ lệ chủ yếu với 62,64%. Tỷ lệ bệnh nhân cấp cứu/thu dung là 23,76%. Phương pháp điều trị nội khoa là chủ yếu (75,53%) và có 9 bệnh nhân được vận chuyển về đất liền để tiếp tục cấp cứu và điều trị.

**Kết luận:** Công tác khám bệnh và điều trị bệnh tại bệnh xá đảo cấp 2 và cấp 3 giai đoạn 2018 - 2022 đã đạt được các kết quả nhất định: Tổng số lượt bệnh nhân khám

---

Chịu trách nhiệm: Trần Quốc Việt, Bệnh viện Quân y 175

Email: bsvietbv175@gmail.com

Ngày gửi bài: 01/10/2023; Ngày nhận xét: 11/10/2023; Ngày duyệt bài: 30/10/2023

<https://doi.org/10.54804/yhthvb.5.2023.263>

bệnh là 4496 lượt, trung bình là 75 lượt/tháng. Tỷ lệ bệnh nhân được thu dung điều trị là 8,52%. Có 91 bệnh nhân phải cấp cứu tại các bệnh xá và 9 bệnh nhân được vận chuyển vào đất liền để tiếp tục cấp cứu và điều trị.

**Từ khóa:** Khám chữa bệnh, bệnh xá, đảo cấp 2, 3

### ABSTRACT

**Objective:** Research the characteristics and results of medical examination and treatment for injured and sick people at infirmary on level 2 and level 3 islands of the T archipelago from 2018 to 2022.

**Subjects and methods:** A cross-sectional, retrospective descriptive study on the characteristics and results of medical examination and treatment of patients at the infirmary of level 2 and level 3 islands of the T archipelago in the period of 2018 - 2022.

**Results:** The total number of patients examined at the infirmary was 4496 times, an average of 75 times/month, examination for soldiers is the main (87.88%). The rate of patients receiving treatment accounted for 8.52%, patients are soldiers accounting for 93.73%. Disease structure focuses on some groups such as Injury, poisoning, and consequences of some external causes ( $20.01 \pm 1.55\%$ ), diseases of the skin and subcutaneous tissues ( $16.85 \pm 0.56\%$ ), diseases of the digestive systems ( $15.16 \pm 0.59\%$ ) and diseases of the respiratory systems ( $14.25 \pm 2.38\%$ ).

The 5 most common diseases include soft tissue wounds; inflammatory skin diseases; Inflammation, acute upper respiratory tract infection; Irritable bowel syndrome, and fever of unknown cause. The total number of emergency patients was 91, patients are soldiers accounting for 62.64%. The emergency rate accounted for 23.76% of the total collection. Treatment for patients at the infirmary is mainly internal medicine (75.53%). 9 patients were transported to the mainland for further emergency and treatment.

**Conclusion:** The medical examination and treatment at the infirmary of level 2 and level 3 islands in the period of 2018 - 2022 has achieved some results: The total number of patients examined at the infirmary was 4496 times, an average of 75 times /month. The rate of patients receiving treatment accounted for 8.52%. There were 91 patients in emergency and 9 patients transported to the mainland.

**Keywords:** Medical examination and treatment, infirmaries, level 2 and 3 islands

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Bảo đảm y tế cho bộ đội và nhân dân vùng biển đảo là nhiệm vụ quan trọng trong chiến lược biển Việt Nam. Nhận thấy tầm quan trọng của y tế biển đảo,

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị “Tăng cường công tác kết hợp quân dân y trong chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân và bộ đội trong giai đoạn mới” nhằm bảo đảm người dân sinh sống và

làm việc ở vùng biển đảo được tiếp cận, sử dụng dịch vụ y tế, dự phòng, cấp cứu, khám chữa bệnh và nâng cao sức khỏe [1], [2]. Bộ Y tế đã đề nghị Bộ Quốc phòng chủ trì tổ chức, điều phối hệ thống vận chuyển, cấp cứu trên biển, huy động phương tiện tàu, thuyền, máy bay,... phục vụ công tác vận chuyển, cấp cứu, cứu nạn trên biển [3].

Các ngư trường và các vùng biển đảo của Việt Nam có đặc điểm về vị trí địa lý mang tính đặc thù đó là xa đất liền. Chính vì vậy công tác khám bệnh, điều trị và vận chuyển bệnh nhân sẽ gặp nhiều khó khăn [4]. Từ năm 2018, các bệnh xá tại các đảo thuộc Quần đảo T đã tham gia khám chữa bệnh (KCB) theo chế độ bảo hiểm y tế (BHYT), chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho quân nhân, nhân dân và các ngư dân trên các đảo. Hiện nay chưa có nhiều nghiên cứu về đặc điểm và kết quả công tác khám bệnh, điều trị cho bệnh nhân tại các khu vực này.

Vì vậy, chúng tôi thực hiện nghiên cứu này nhằm mục tiêu mô tả đặc điểm bệnh tật và kết quả công tác khám bệnh và điều trị cho bệnh nhân tại bệnh xá các đảo cấp 2 và cấp 3 thuộc Quần đảo T giai đoạn 2018 - 2022, góp phần đánh giá và phản ánh hiệu quả của công tác bảo đảm quân y, làm cơ sở để đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng công tác bảo đảm sức khỏe của bộ đội và người dân đang làm nhiệm vụ và sinh sống tại các vùng biển đảo của Tổ quốc.

## **2. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

### **2.1. Đối tượng nghiên cứu**

Kết quả của công tác khám bệnh và điều trị cho bệnh nhân tại bệnh xá các đảo cấp 2 và cấp 3 thuộc quần đảo T, giai đoạn 2018 - 2022.

### **2.2. Chất liệu nghiên cứu**

Trong quá trình nghiên cứu đã sử dụng chất liệu nghiên cứu sau:

- Sổ đăng ký khám bệnh của các Bệnh xá đảo cấp 2, 3 (2018 - 2022).
- Báo cáo thống kê công tác khám chữa bệnh hàng năm tại các Bệnh xá đảo cấp 2, 3 (2018 - 2022).
- Hồ sơ bệnh nhân nằm điều trị nội trú tại các Bệnh xá đảo cấp 2, 3 (2018 - 2022).

### **2.3. Phương pháp nghiên cứu**

- Thiết kế nghiên cứu: Thiết kế nghiên cứu mô tả cắt ngang, hồi cứu số liệu kết hợp phân tích số liệu thứ cấp định tính và định lượng.

Trong quá trình nghiên cứu, chúng tôi tiến hành thu thập toàn bộ các sổ sách ghi chép, thống kê báo cáo về kết quả khám bệnh, điều trị của các bệnh nhân tại các Bệnh xá đảo cấp 2 và cấp 3 thuộc Quần đảo T (2018 - 2022).

- Xử lý số liệu: Các số liệu thu thập được tổng hợp, xử lý bằng phần mềm Excel, phần mềm SPSS 22.0 và các thuật toán thống kê thông thường. Tính tỷ lệ %, tính giá trị trung bình và sử dụng thuật toán thống kê dùng trong y học.

### 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

#### 3.1. Kết quả khám bệnh, thu dung, cấp cứu và điều trị tại bệnh xá các đảo cấp 2, 3 thuộc quần đảo T

**Bảng 3.1. Kết quả công tác khám chữa bệnh tại các bệnh xá đảo cấp 2, 3 thuộc quần đảo T giai đoạn 2018 - 2022**

Nội dung		Năm					Tổng
		2018	2019	2020	2021	2022	
Số khám trong năm (lượt)	Quân (SL,%)	797 (90,36)	816 (88,89)	754 (87,17)	806 (86,57)	778 (86,44)	3951 (87,88)
	Dân (SL,%)	85 (9,64)	102 (11,11)	111 (12,83)	125 (13,43)	122 (13,56)	545 (12,12)
	Tổng	882	918	865	931	900	4496
Số khám trung bình/tháng (lượt/tháng)		74	77	72	78	75	75
Số bệnh nhân thu dung vào bệnh xá điều trị	Quân (SL,%)	64 (92,75)	88 (95,65)	50 (84,75)	60 (100,0)	97 (94,17)	359 (93,73)
	Dân (SL,%)	5 (7,25)	4 (4,35)	9 (15,25)	0 (0,0)	6 (5,83)	24 (6,27)
	Tổng	69	92	59	60	103	383
Tỷ lệ thu dung		7,82	10,02	6,82	6,44	11,44	8,52

Kết quả của hoạt động khám chữa bệnh tại các đảo cấp 2 và cấp 3 cho thấy, trong giai đoạn từ 2018 đến 2022 các bệnh xá đã tiến hành khám bệnh với tổng số lượt khám là 4496 lượt, trung bình là 75 lượt/tháng. Đặc điểm về đối tượng được khám bệnh cho thấy các bệnh xá đảo cấp 2 và cấp 3 chủ yếu tiến hành thăm khám cho đối tượng quân, chiếm tỷ lệ 87,88% tương đương với 3951 lượt khám. Đối tượng khám chủ yếu là quân nhân điều này cũng phù hợp với thực tế hoạt động tại

các vùng biển đảo. Ngoài ra, bệnh xá các đảo tiến hành thăm khám cho ngư dân, người dân lao động với tỷ lệ 12,12% tương đương với 545 lượt khám. Tỷ lệ bệnh nhân được thu dung vào bệnh xá các đảo điều trị trong 5 năm tỷ lệ 8,52% tương đương với 383 bệnh nhân. Trong đó, đối tượng là bộ đội chiếm tỷ lệ thu dung là 93,73% (tương đương với 359 bệnh nhân), đặc biệt năm 2021 không có bệnh nhân thuộc đối tượng dân được thu dung điều trị tại các bệnh xá.

### 3.2. Đặc điểm về cơ cấu bệnh của bệnh nhân được khám bệnh và điều trị tại bệnh xá các đảo cấp 2,3 thuộc Quần đảo T

**Bảng 3.2. Cơ cấu bệnh của bệnh nhân được khám chữa bệnh tại bệnh xá các đảo cấp 2, 3 thuộc Quần đảo T giai đoạn 2018 - 2022**

STT	Tỷ lệ bệnh (%)	Năm					Trung bình
		2018 (n=882)	2019 (n=918)	2020 (n=865)	2021 (n=931)	2022 (n=900)	
1	Tổn thương, ngộ độc và hậu quả của một số nguyên nhân từ bên ngoài	19,39	21,79	17,92	21,27	19,67	20,01 ± 1,55
2	Các bệnh của da và tổ chức dưới da	17,57	16,78	16,99	16,0	16,89	16,85 ± 0,56
3	Các bệnh của hệ tiêu hóa	14,40	15,36	14,68	15,57	15,78	15,16 ± 0,59
4	Các bệnh của hệ hô hấp	11,56	13,18	17,92	14,93	13,67	14,25 ± 2,38
5	Các bệnh Tai và xương chũm	7,26	6,54	8,21	5,91	5,67	6,72 ± 1,04
6	Các bệnh nhiễm trùng và ký sinh trùng	8,73	5,99	2,08	3,54	3,44	4,76 ± 2,63
7	Các bệnh hệ cơ xương khớp và mô liên kết	3,63	3,81	2,77	3,76	3,78	3,55 ± 0,44
8	Các bệnh mắt và phần phụ	2,15	2,29	2,54	2,15	2,44	2,31 ± 0,17
9	Các bệnh thần kinh, rối loạn tâm thần và hành vi	3,85	1,42	1,39	1,61	1,56	1,97 ± 1,06
10	Các bệnh hệ sinh dục, tiết niệu	0,79	0,98	2,08	1,83	2,22	1,58 ± 0,65
11	Các bệnh hệ tuần hoàn	1,13	1,09	1,50	1,29	1,56	1,31 ± 0,21
12	Các bệnh nội tiết, dinh dưỡng và chuyển hóa	1,02	0,98	1,16	1,07	1,33	1,11 ± 0,14
13	Bệnh khác hoặc không xếp trên danh mục	8,50	8,79	10,76	11,07	11,99	10,42 ± 1,33

Kết quả khảo sát về đặc điểm cơ cấu bệnh tại các bệnh xá đảo cấp 2 và cấp 3 cho thấy, các bệnh nhân được chẩn đoán tập trung vào một số nhóm bệnh theo phân loại bệnh tật quốc tế ICD-10 như sau: Nhóm bệnh tổn thương, ngộ độc và hậu quả của một số nguyên nhân từ bên ngoài chiếm tỷ lệ nhiều nhất với 20,01 ±

1,55%; Nhóm các bệnh của da và tổ chức dưới da (16,85 ± 0,56%); nhóm các bệnh của hệ tiêu hóa (15,16 ± 0,59%); nhóm các bệnh của hệ hô hấp (14,25 ± 2,38%). Các bệnh thuộc các nhóm khác có tỷ lệ thấp hơn. Ngoài ra, nhóm các bệnh khác hoặc không xếp trên danh mục chiếm tỷ lệ (10,42 ± 1,33%).

**Bảng 3.3. Phân bố bệnh nhân theo 05 bệnh có tỷ lệ mắc cao nhất tại bệnh xá các đảo cấp 2 và cấp 3 (2018 - 2022)**

STT	Tỷ lệ bệnh (%)	Năm					Trung bình
		2018 (n=882)	2019 (n=918)	2020 (n=865)	2021 (n=931)	2022 (n=900)	
1	Vết thương phần mềm	13,95	14,38	12,49	13,10	12,89	13,36 ± 0,78
2	Viêm da	10,88	12,09	11,45	11,06	11,22	11,34 ± 0,47
3	Viêm, nhiễm trùng đường hô hấp trên cấp	6,12	9,59	6,47	8,06	7,56	7,56 ± 1,38
4	Hội chứng ruột kích thích	5,56	7,30	8,21	7,30	6,11	6,11 ± 1,06
5	Sốt chưa rõ nguyên nhân	3,85	5,66	4,86	5,26	5,11	4,95 ± 0,68

Kết quả khảo sát về các bệnh có tỷ lệ mắc cao nhất tại bệnh xá các đảo cấp 2 và cấp 3 cho thấy: Bệnh nhân có vết thương phần mềm chiếm tỷ lệ cao nhất với 13,36 ± 0,78% sau đó là viêm da chiếm 11,34 ± 0,47%; viêm, nhiễm trùng

đường hô hấp trên cấp chiếm tỷ lệ 7,56 ± 1,38%; hội chứng ruột kích thích chiếm tỷ lệ 6,11 ± 1,06%; Sốt chưa rõ nguyên nhân cũng là bệnh hay gặp (thường được đặt tên riêng là sốt đảo) chiếm tỷ lệ 4,95 ± 0,68%.

### 3.3. Đặc điểm về bệnh nhân được cấp cứu tại bệnh xá các đảo cấp 2 và cấp 3 thuộc Quần đảo T

**Bảng 3.4. Đặc điểm của các bệnh nhân được cấp cứu tại bệnh xá các đảo cấp 2 và cấp 3 thuộc quần đảo T (2018-2022)**

Nội dung		Năm					Tổng
		2018	2019	2020	2021	2022	
Số bệnh nhân cấp cứu	Quân (n,%)	15 (68,18)	8 (53,33)	11 (68,75)	10 (66,67)	13 (56,52)	57 (62,64)
	Dân (n,%)	7 (31,82)	7 (46,67)	5 (31,25)	5 (33,33)	10 (43,48)	34 (37,36)
	Tổng	22	15	16	15	23	91
Tỷ lệ cấp cứu/thu dung (%)		31,88	16,30	27,12	25,00	22,33	23,76

Kết quả khảo sát về các trường hợp bệnh nhân được cấp cứu tại bệnh xá các đảo cấp 2 và cấp 3 cho thấy, trong 5 năm 2018 - 2022 có 91 bệnh nhân được cấp cứu tại bệnh xá các đảo cấp 2 và cấp 3, trong đó, cấp cứu cho đối tượng là

bệnh nhân quân chiếm tỷ lệ chủ yếu với 62,64%. Tỷ lệ bệnh nhân được cấp cứu so với tổng bệnh nhân được thu dung vào điều trị tại các đảo cấp 2 và cấp 3 là 23,76%, trong đó cao nhất là vào năm 2018 với 31,88%.

### 3.4. Đặc điểm về phương pháp điều trị cho các bệnh nhân được khám chữa bệnh tại bệnh xá các đảo cấp 2 và 3 thuộc quần đảo T

**Bảng 3.5. Phương pháp điều trị của các bệnh nhân được khám chữa bệnh tại bệnh xá các đảo cấp 2 và cấp 3 thuộc quần đảo T**

Phương pháp		2018 (n=882)	2019 (n=918)	2020 (n=865)	2021 (n=931)	2022 (n=900)	Tổng (4496)
Nội khoa	Số lượng	647	702	614	737	696	3396
	Tỷ lệ (%)	73,36	76,47	70,98	79,16	77,33	75,53
Can thiệp thủ thuật, phẫu thuật ngoại khoa	Số lượng	235	216	251	194	204	1100
	Tỷ lệ (%)	26,64	23,53	29,02	20,84	22,67	24,47
Chuyển về đất liền		9 (0,20)					

Kết quả khảo sát về phương pháp điều trị cho bệnh nhân được khám chữa bệnh tại bệnh xá các đảo cấp 2 và cấp 3 cho thấy: Tỷ lệ bệnh nhân được điều trị bằng nội khoa vẫn chiếm tỷ lệ chủ yếu 75,53%. Điều trị bằng phương pháp can thiệp thủ thuật, phẫu thuật ngoại khoa chiếm tỷ lệ thấp hơn với 24,47%.

Từ năm 2018 đến 2022 các bệnh xá đảo cấp 2 và cấp 3 đã tổ chức vận chuyển 9 bệnh nhân về đất liền bằng các loại phương tiện khác nhau như: Tàu quân sự, tàu dân sự (tàu đánh cá) và máy bay.

## 4. BÀN LUẬN

### 4.1. Bàn luận về kết quả công tác khám bệnh và điều trị tại các bệnh xá đảo cấp 2 và cấp 3 thuộc Quần đảo T

Tổng số lượt khám của các bệnh xá đảo cấp 2 và cấp 3 thuộc quần đảo T giai đoạn 2018 - 2022 là 4496 lượt, trung bình là 75 lượt/tháng. Trong số đó, đối tượng được khám bệnh cho thấy các bệnh xá quân y đảo thuộc Quần đảo T chủ yếu tiến hành thăm khám cho đối tượng quân,

chiếm tỷ lệ 87,88% tương đương với 3951 lượt khám. Kết quả này phù hợp với thực tế tại các bệnh xá đảo, lực lượng chủ yếu tại các đảo là bộ đội đang thực hiện nhiệm vụ, một số ít là các ngư dân khai thác cá trong khu vực và người dân lao động. Bệnh nhân được thu dung vào bệnh xá để điều trị trong 5 năm chiếm tỷ lệ trung bình là 8,52% tương đương với 383 bệnh nhân và đối tượng là bộ đội chiếm tỷ lệ thu dung chủ yếu với 93,73% (tương đương với 359 bệnh nhân).

### 4.2. Đặc điểm về cơ cấu bệnh của bệnh nhân được khám bệnh và điều trị tại bệnh xá các đảo cấp 2 và cấp 3

Theo phân loại bệnh tật quốc tế ICD-10, cơ cấu bệnh của các bệnh nhân tại các đảo cấp 2 và cấp 3 tập trung vào một số nhóm bệnh như: Bệnh nhân thuộc nhóm bệnh Tổn thương, ngộ độc và hậu quả của một số nguyên nhân từ bên ngoài chiếm tỷ lệ cao nhất với  $20,01 \pm 1,55\%$ ; tiếp theo là nhóm: Các bệnh của da và tổ chức dưới da là  $16,85 \pm 0,56\%$ ; Các bệnh của hệ tiêu hóa chiếm  $15,16 \pm 0,59\%$  và các bệnh hệ

hô hấp chiếm tỷ lệ  $14,25 \pm 2,38\%$ . Đặc điểm về cơ cấu bệnh tại các đảo cấp 2 và cấp 3 khá tương đồng với các vùng đảo khác của nước ta và một số nghiên cứu của các tác giả Nguyễn Văn Hưng (2008) [5], Nguyễn Thế Phương (1996) [6] và Chu Tiến Cường (2011) [7], nhưng kết quả này có sự khác biệt khá nhiều so với một số nghiên cứu trong quân đội trong đất liền [8, 9].

Trong phân loại cơ cấu bệnh, 5 bệnh lý mà bệnh nhân tại các đảo cấp 2 và cấp 3 có tỷ lệ mắc cao nhất bao gồm: Vết thương phần mềm ( $13,36 \pm 0,78\%$ ); các bệnh viêm da chiếm  $11,34 \pm 0,47\%$  (bao gồm các bệnh nhân mắc bệnh viêm da do nhiễm trùng, côn trùng đốt hoặc viêm da do dị ứng), các bệnh viêm, nhiễm trùng đường hô hấp trên cấp ( $7,56 \pm 1,38\%$ ), hội chứng ruột kích thích ( $6,11 \pm 1,06\%$ ) và các trường hợp có sốt chưa rõ nguyên nhân cũng là bệnh hay gặp, thường được đặt tên riêng là sốt đảo ( $4,95 \pm 0,68\%$ ).

Kết quả nghiên cứu của chúng tôi khá phù hợp với các nghiên cứu trước đây tại khu vực quần đảo T đó là: Tỷ lệ mắc bệnh vết thương phần mềm, xây sát da, nhiễm trùng chiếm tỷ lệ cao nguyên nhân chủ yếu là do bệnh nhân làm việc trong điều kiện môi trường ở vùng biển đảo san hô, nước mặn, dễ gặp các chấn thương trong quá trình làm nhiệm vụ và lao động. Do có nhiều đặc điểm đặc thù về đời sống sinh hoạt, vệ sinh môi trường, điều kiện tự nhiên nên các bệnh về đường tiêu hoá và hô hấp cũng khá phổ biến.

#### **4.3. Đặc điểm về bệnh nhân được cấp cứu tại bệnh xá các đảo cấp 2 và cấp 3**

Kết quả nghiên cứu cho thấy trong 5 năm 2018 - 2022 có 91 bệnh nhân được cấp cứu tại bệnh xá các đảo cấp 2 và cấp

3, trong đó, cấp cứu cho đối tượng là bệnh nhân quân chiếm tỷ lệ chủ yếu với 62,64%. Tỷ lệ bệnh nhân được cấp cứu so với tổng bệnh nhân được thu dung vào điều trị tại các đảo cấp 2 và cấp 3 là 23,76%. Bệnh cảnh của các bệnh nhân được cấp cứu tại các bệnh xá đảo cấp 2 và cấp 3 là khá đa dạng nhưng không đa dạng bằng bệnh cảnh cấp cứu trong đất liền do sự khác nhau về môi trường biển đảo đặc thù. Kết quả nghiên cứu của chúng tôi cũng khá tương đồng với các nghiên cứu của nhiều tác giả trong quân đội [5], [7].

#### **4.4. Đặc điểm về phương pháp điều trị bệnh nhân tại bệnh xá các đảo cấp 2 và cấp 3**

Các bệnh nhân tại bệnh xá đảo được điều trị bằng cả nội khoa và ngoại khoa. Tỷ lệ bệnh nhân được điều trị nội khoa vẫn chiếm tỷ lệ chủ yếu với 75,53% với các trường hợp bệnh nội khoa như: viêm đường hô hấp cấp, sốt cao, hội chứng ruột kích thích, tiêu chảy cấp... Điều trị bằng các can thiệp thủ thuật, phẫu thuật ngoại khoa chiếm tỷ lệ thấp hơn với 24,47%. Tại các đảo cấp 2 và cấp 3, bệnh xá có nhiệm vụ và phạm vi cứu chữa là bổ sung cấp cứu hoặc cứu chữa bước đầu, tại đây chủ yếu là xử trí khâu các loại vết thương phần mềm do tai nạn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ hoặc sinh hoạt, cố định các gãy xương nhỏ hoặc có thể tiến hành các kỹ thuật cấp cứu tối khẩn cấp nếu cần thiết.

Các bệnh nhân sau khi được xử trí tho nhiệm vụ tại các bệnh xá đảo cấp 2 và cấp 3 sẽ được chuyển theo phân cấp về tuyến sau như về các bệnh xá đảo cấp 1, đảo trung tâm hoặc về đất liền. Từ năm 2018 đến 2022 các bệnh xá đảo cấp 2 và cấp 3 đã tổ chức vận chuyển 9 bệnh nhân về đất liền bằng các loại phương tiện khác nhau



như: Tàu quân sự, tàu dân sự (tàu đánh cá) và máy bay.

## 5. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu về công tác khám bệnh và điều trị bệnh nhân tại bệnh xá các đảo cấp 2 và cấp 3 thuộc Quần đảo T giai đoạn 2018 - 2022 như sau:

- Tổng số lượt khám của các bệnh xá là 4496 lượt, trung bình là 75 lượt/tháng, chủ yếu tiến hành thăm khám cho đối tượng quân (87,88%). Tỷ lệ bệnh nhân được thu dung chiếm tỷ lệ 8,52%; đối tượng quân chiếm 93,73%.

- Cơ cấu bệnh theo ICD-10 chủ yếu là các nhóm bệnh như: Tổn thương, ngộ độc và hậu quả của một số nguyên nhân từ bên ngoài ( $20,01 \pm 1,55\%$ ), các bệnh của da và tổ chức dưới da ( $16,85 \pm 0,56\%$ ), các bệnh của hệ tiêu hóa ( $15,16 \pm 0,59\%$ ) và các bệnh hệ hô hấp ( $14,25 \pm 2,38\%$ ).

- Nhóm 5 bệnh lý mà bệnh nhân tại các đảo cấp 2 và cấp 3 có tỷ lệ mắc cao nhất bao gồm: Vết thương phần mềm, viêm da, nhiễm trùng đường hô hấp trên cấp, hội chứng ruột kích thích và sốt chưa rõ nguyên nhân.

- Từ năm 2018 - 2022 có 91 bệnh nhân được cấp cứu tại bệnh xá các đảo cấp 2 và cấp 3, đối tượng quân chiếm tỷ lệ chủ yếu với 62,64%. Tỷ lệ bệnh nhân cấp cứu/thu dung là 23,76%.

- Phương pháp điều trị nội khoa là chủ yếu là chiếm tỷ lệ 75,53%. Có 9 bệnh nhân được vận chuyển về đất liền bằng các loại phương tiện như: Tàu quân sự, tàu dân sự

(tàu đánh cá), máy bay.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Chỉ thị số 25/2004/CT-TTg của Thủ tướng chính phủ (29/6/2004)**, về tăng cường công tác kết hợp Quân dân y và bộ đội trong giai đoạn mới.
2. **Quyết định 317/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (ngày 07/2/2013)**, về việc phê duyệt Đề án "Phát triển y tế biển, đảo Việt Nam đến năm 2020".
3. **Quyết định số 1342/QĐ-TM, ngày 15/11/2006**, về việc tổ chức lực lượng quân y trên các đảo thuộc Quần đảo Trường Sa.
4. **Bộ Tư lệnh Quân chủng Hải quân (2013)**, Địa lý y tế Quân sự huyện Trường Sa, Hải phòng.
5. **Nguyễn Văn Hưng và cộng sự (2008)**, Nghiên cứu bảo đảm quân y tác chiến phòng thủ đảo xa, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ Quốc phòng, Hà Nội.
6. **Nguyễn Thế Phương (1997)**, Cơ cấu bệnh tật của bộ đội Hải quân chốt giữ trên quần đảo Trường Sa 1986 -1995, Tài liệu lưu trữ Bộ Tư lệnh Hải quân.
7. **Chu Tiến Cường và cộng sự (2011)**, Nghiên cứu phương án tổ chức cứu chữa, vận chuyển thương binh, bệnh binh trong tác chiến phòng thủ quần đảo Trường Sa, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ Quốc phòng, Hà Nội.
8. **Trần Duy Thịnh (2010)**, Nghiên cứu cơ cấu bệnh của sĩ quan trung sơ cấp điều trị nội trú tại bệnh viện 354, Tổng cục hậu cần trong 5 năm (2004-2009), Luận văn thạc sỹ y học, Hà Nội.
9. **Trần Ngọc Khoa (2007)**, Nghiên cứu cơ cấu bệnh của các bệnh nhân đến khám và điều trị tại Bệnh viện 43 từ tháng 9/2005 đến 8/2007, Tạp chí Y học Quân sự số chuyên đề tháng 5/2007, tr 87.